TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60/**2023/HS - ST
Ngày 29 - 3 - 2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Kim Tân**

Ông **Lê Tịnh Thới**

Thư ký ghi biên bản Phên tòa*:* Ông **Đỗ Văn Thiêm -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia Phên tòa: Ông **Phan Quang Hùng** - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc mở Phên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HS ngày 13/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quang T**; Tên gọi khác: Không;

Giới tính: Nam; Sinh năm 1986 tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Lập Sơn, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 0/12

Con ông: Trần Ngọc T, sinh năm 1942 (chết) và bà Đỗ Thị Mai T1, sinh năm 1960.

Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1990.

Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án: có 01 tiền án, cụ thể: Ngày 26/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự, tại bản án số 119/2020/HS-ST. Hiện chưa đóng án phí.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại Phên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Ngô Viết T1**, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Huỳnh T2,** sinh năm: 1978.

Địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh **Huỳnh Ngô V**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh **Trần Minh L**, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

5. Anh **Phạm T2**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

6. Anh **Huỳnh Ngô Hoàng P**, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

7. Anh **Trần Thiên A**, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

8. Anh **Trần Hùng V**, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

9. Anh **Huỳnh Ngợi K**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

10. Anh **Trần H**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

(*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh T2 khai nhận: Vào ngày 15/02/2022, T2 đã dọn dẹp phòng khách nhà mình và cung cấp các bộ bài tây 52 lá, 01 chăn vải và 01 bộ xóc Chẵn-Lẽ gồm chén, đĩa và 02 hột xí ngầu, nước uống, thuốc lá cho các đối tượng đến tham gia đánh bạc. Tại chiếu bạc "Chẵn-Lẻ", Trần H đã đưa số tiền 80.000 đồng cho T2 đi mua nước uống, nhưng T2 chưa mua nước uống thì chiếu bạc bị bắt quả tang.

- Đối với chiếu bạc Chẵn – Lẻ:

+ Huỳnh Ngô V khai nhận: PhúcV sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, V thua số tiền 10.000 đồng và bị thu giữ ngay tại vị trí chiếu bạc số tiền 190.000 đồng.

+ Huỳnh Ngọc Hoàng P khai nhận: P sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, P thua số tiền 30.000 đồng và bị thu giữ ngay tại vị trí chiếu bạc số tiền 70.000 đồng.

+ Trần Thiên A khai nhận: A sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, A thắng số tiền 70.000 đồng và bị thu giữ ngay tại vị trí chiếu bạc số tiền 170.000 đồng.

+ Nguyễn Hùng V khai nhận: Hùng V sử dụng số tiền 130.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, V thua số tiền 100.000 đồng và bị thu giữ ngay tại vị trí chiếu bạc số tiền 30.000 đồng.

+ Trần H khai nhận: H sử dụng số tiền 170.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, H thắng số tiền 110.000 đồng. Quá trình đánh bạc đã đưa Tâm số tiền 80.000 đồng tiền nước và bị thu giữ ngay tại vị trí chiếu bạc số tiền 200.000 đồng.

+ Huỳnh Ngợi K khai nhận: K sử dụng số tiền 150.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, K thắng số tiền 10.000 đồng và bị thu giữ ngay tại vị trí chiếu bạc số tiền 160.000 đồng.

* Đối với chiếu bạc Cào tố:

- Trần Quang T khai nhận: T sử dụng số tiền 5.100.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T lấy 1.900.000 đồng bỏ lên chiếu để phục vụ mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, T hòa và bị thu giữ ngay tại vị trí chiếu bạc số tiền 1.900.000 đồng, thu giữ trên người số tiền 3.200.000 đồng.

- Phạm Ngọc Tân khai nhận: Tân sử dụng số tiền 3.900.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Tân hòa và bị thu giữ ngay tại vị trí chiếu bạc số tiền 3.900.000 đồng.

- Trần Minh L khai nhận: L sử dụng số tiền 3.700.000 đồng. Quá trình đánh bạc L lấy 2.200.000 đồng bỏ lên chiếu để phục vụ mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, L hòa và bị thu giữ ngay tại vị trí chiếu bạc số tiền 2.200.000 đồng, thu giữ trên người số tiền 1.500.000 đồng.

- Ngô Viết T1 khai nhận: T1 sử dụng số tiền 900.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, T1 thắng số tiền khoảng 600.000 đồng và bị thu giữ ngay tại vị trí chiếu bạc số tiền khoảng 1.500.000 đồng.

*Vật chứng vụ án: Đã xử lý vật chứng tại bản án số 130/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT-VKS ngày 30/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Trần Quang T về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 321, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 đề nghị xử phạt bị cáo T từ 01 năm 04 tháng tù đến 01 năm 08 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm

chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 15/02/2022, tại nhà của Huỳnh T2, thuộc ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Công an xã Xuân Tâm phát hiện bắt quả tang hai chiếu bạc gồm Ngô Viết T1, Trần Minh L, Phạm Ngọc Tân, Trần Quang T, đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức "Cào tố" thắng thua bằng tiền, số tiền T1, L, Tân và T sử dụng đánh bạc là 13.400.000 đồng và Huỳnh Ngô V, Trần Thiên An, Huỳnh Ngọc Hoàng P, Nguyễn Hùng V, Trần H và Huỳnh Ngợi K đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức "Chẵn lẻ" thắng thua bằng tiền, số tiền V, Thiên An, P, Hùng V, H và Ngợi sử dụng đánh bạc là 850.000 đồng.

Sau khi phạm tội, Trần Quang T đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 15/11/2022 bị bắt theo quyết định truy nã.

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Quang T phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với Huỳnh T2, Ngô Viết T1, Trần Minh L, Phạm Ngọc Tân, Huỳnh Ngô V, Trần Thiên A, Huỳnh Ngọc Hoàng P, Nguyễn Hùng V, Trần H và Huỳnh Ngợi K đã bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xét xử tại bản án số 130/2022/HS-ST ngày 23/9/2022.

[2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điển h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại Pên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đánh bạc dưới mọi hình thức đều bị nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, khi bị phát hiện lại bỏ trốn, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đúng quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Trần Quang T** phạm tội **"Đánh bạc".**

Xử phạt bị cáo **Trần Quang T 01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2022

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Quang T nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- THADS huyện Xuân Lộc;
- Trại tạm giam Công an huyện Xuân Lộc;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA

Nguyễn Thị Huệ